

Số: **512/2021/QĐST-HNGĐ**

*Thanh Trì, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 433/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 giữa:

**Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Lệ Q – sinh năm 1993***

HKTT: Thôn N, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: *Anh Trần Hải N – sinh năm 1992***

HKTT: Thôn N, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Lệ Q và anh Trần Hải N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Lệ Q và anh Trần Hải N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Khánh L – sinh ngày 24/9/2014 và cháu Trần Nguyễn Kiều M – sinh ngày 11/02/2017. Ghi nhận sự thống nhất của anh chị: Giao cháu Khánh L và cháu Kiều M cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, tự nguyện không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét. Anh N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, tự nguyện không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Lệ Q tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Q đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062189 ngày 30/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tranh Trì. Hoàn trả chị Q số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**BÙI ANH TUẤN**